TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: **300/2017/HSST**
Ngày: 29/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toµ ¸n nh©n d©n QUẬN NAM TỪ LIÊM, thµnh phè HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông **Nguyễn Sơn Hà**

Các Hội thẩm nhân dân*:* Ông **Nguyễn Văn Chiến** và ông **Bùi Bá Huynh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Kim Yến**, Thư ký tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thùy Dương**, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 314/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

Ngô Văn H, sinh năm 1974; NKTT: xóm 2, xã A, huyện B, Nam Định; Chỗ ở hiện nay: số 51, tổ 4, phường C, quận D, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Ngô Văn E, sinh năm 1926, (đã chết); Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1927 (đã chết); Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1977; Có 01 con sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số: 000000385 lập ngày 26/6/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo đầu thú, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2017, đến ngày 30/6 chuyển qua bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà

Nội . Đến ngày 08/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm ra quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam, Công an quận Nam Từ Liêm ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bùi Thị O, sinh năm 1968; NKTT: xóm 18, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số 25, tổ 8, phường V, quận D, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Bùi Văn F, sinh năm 1930 (đã chết); Mẹ: Phạm Thị M, sinh năm 1935; Chồng: Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1965; Có 02 con (Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số: 000000386 lập ngày 26/6/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Bị cáo đầu thú, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2017, đến ngày 30/6 chuyển qua bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội . Đến ngày 08/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm ra quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam, Công an quận Nam Từ Liêm ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/06/2017 tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an quận Nam Từ Liêm tuần tra tại khu vực phường C, quận D, Hà Nội phát hiện Trần Văn N (Sinh năm 1986, Hộ khẩu thường trú: xóm 2, xã K, huyện L, Hải Dương) đi bộ ở khu vực cổng làng C có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác kiểm tra hành chính phát hiện trong người N 02 tờ tích kê ghi số "lô" số "đề" vào các ngày 18, 20/6/2017. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, tổ công tác dẫn giải N đến quán bán bia của Ngô Văn H tại số nhà 51, tổ 4, phường C, D, Hà Nội. Tại đây, H đã xin đầu thú và tự nguyện giao nộp 02 bảng ghi lô đề ngày 19, 20/6/2017. Đồng thời H cũng khai nhận về việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức nhận bảng lô đề bằng tin nhắn điện thoại di động của Bùi Thị O tại khu vực vỉa hè, gần Cục Đăng Kiểm Việt Nam trên đường ngã tư Q- X, thuộc phường Y, D, Hà Nội. Tổ công tác đã dẫn giải H đến nơi O bán hàng xác minh. Sau đó O đã đến công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

1. Thu giữ của Ngô Văn H:

- 02 bảng ghi lô đề các ngày 19, 20/6/2017 có chữ ký của Ngô Văn H;
- 01 điện thoại di động Oppo 3 plus;
- 3.210.000đ (ba triệu hai trăm mười nghìn đồng).

2. Thu giữ của Bùi Thị O:

- 297.000 đồng (hai trăm chín bảy nghìn đồng)

3. Thu giữ của Trần Văn N:

- 02 tờ tích kê KT(7x5)cm có các dãy số lô, đề ngày 18, 20/06/2017.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 5/2017, Ngô Văn H tổ chức ghi số "lô", số "đề" tại số nhà 51, tổ 4 phường C, D, Hà Nội.Sau đó chuyển bảng cho Phạm Văn S (sinh năm 1981, Hộ khẩu thường trú: CH 506, Đơn nguyên A – tầng 5/17, nhà 4F – KĐT J, phường Yên Hòa, Hà Nội). Ngoài ra H còn nhận chuyển bảng cho Bùi Thị O và tự mình ghi số "lô", số "đề" cho khách để hưởng lợi.

H bán cho khách 23.000 đồng/01 điểm số "lô" và chuyển tin nhắn cho S giá 22.000 đồng/01 điểm; hưởng lợi 1.000 đồng/01 điểm. Với số đề H thu của khách 10.000 đồng, chuyển cho S 8.000 đồng, được hưởng lợi 2.000 đồng. Số "lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn" H thu của khách 10.000 đồng, chuyển cho S 7.500 đồng.

Bùi Thị O bán cho khách 22.500 đồng/01 điểm lô, chuyển tin nhắn cho H giá 22.200 đồng/1 điểm; hưởng lợi 300 đồng/1 điểm. Với "số đề", "số lô xiên hai", "lô xiên ba", "lô xiên bốn", O thu của khach 10.000 đồng, chuyển cho H 8.000 đồng, được hưởng lợi 2.000 đồng.

Hàng ngày vào các buổi chiều sau giờ kết quả của chương trình xổ số kiến thiết miền Bắc, Phạm Văn S hoặc Cao Thị U (sinh năm 1983, Hộ khẩu thường trú: Hồng Thuận, B, Nam Định) vợ của S, đến tính tiền được thua với H tại số nhà 51, tổ 4, phường C, D, Hà Nội. Sau đó H tính tiền được thua của bảng "lô", "đề" cho O. Nếu khách trúng số lô, đề thì H sẽ nhận tiền của S đê trả cho khách tại quán của H và ngược lại.

H và O thỏa thuận cho khách mua "số lô", "số đề" tự lựa chọn một số bất kỳ để mua trực tiếp, số đề khách chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc thì được gấp 70 lần số tiền khách mua. Số lô trúng trùng với một hoặc hai số cuối của các giải trong kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc trong ngày. Với 01 điểm "lô" trúng được 80.000 đồng, tương

tự trúng hai lần tức là trúng hai hoặc hiều lần theo tỷ lệ thuận. Số lô xiên trúng là tất cả các số lô khách mua phải trùng với 02 số cuối của các giải thì khách được số tiền: số xiên hai gấp 10 lần, lô xiên ba gấp 40 lần, lô xiên bốn gấp 100 lần số tiền khách đã mua. Nếu không trúng số lô, số đề, lô xiên thì khách thua số tiền đã mua. Hành vi tổ chức đánh bạc của Ngô Văn H và Bùi Thị O thể hiện như sau:

- Bị cáo Ngô Văn H:

- Ngày 19/6/2017, Ngô Văn H bán 79 số đề, 47 số lô, 6 số lô xiên với số tiền là 37.767.000 đồng, có 9 số lô trúng thưởng được 46.480.000 đồng. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc 84.247.000 đồng. H chuyển bảng cho S 36.688.000 đồng và được hưởng lợi 1.069.000 đồng.

- Ngày 20/6/2017, H bán 60 số đề, 24 số lô, 8 số lô xiên với số tiền là 11.213.400 đồng. H chuyển bảng cho S và hưởng lợi 892.000 đồng. Do H bị bắt trước mở thưởng của chương trình xổ số kiến thiết miền Bắc bị H của ngày 20/6/2017 nên không xem xét các số lô số đề trúng thưởng.

Như vậy, tổng số tiền Ngô Văn H tổ chức đánh bạc ngày 19/6/2017 và ngày 20/6/2017: 95.460.400 đồng; hưởng lợi là 1.961.000 đồng.

- Bị cáo Bùi Thị O:

- Ngày 19/6/2017, Bùi Thị O nhắn tin điện thoại chuyển cho Ngô Văn H 02 số lô 24, 42 mỗi số 495 điểm lô với giá 22.500 đồng/1 điểm tương đương với số tiền 22.275.000 đồng. O chuyển cho H 22.200 đồng/1 điểm lô, O được hưởng lợi 297.000 đồng. Sau giờ mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc số lô 24 trúng thưởng với số tiền 39.600.000 đồng. Tổng số tiền O tổ chức đánh bạc ngày 19/6/2017 là 61.875.000 đồng.

- Ngày 20/6/2017, Bùi Thị O bán được 9 số đề, 4 số lô xiên với số tiền 173.000 đồng. O chuyển bảng cho H qua tin nhắn điện thoại di động số tiền 138.000 đồng được hưởng lợi 34.600 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Bùi Thị O tổ chức đánh bạc bằng hình thức bán số lô số đề cho Ngô Văn H ngày 19/6/2017 và 20/6/2017 là 62.048.000 đồng, hưởng lợi 331.600 đồng.

Đối với đối tượng Phạm Văn S, Cao Thị U Cơ quan điều tra đã triệu tập đến Công an quận Nam Từ Liêm để làm rõ nhưng S và U không thừa nhận việc nhận bảng số lô số đề của Ngô Văn H, không sử dụng số điện thoại 0962877229 và số điện thoại 01643357998 như H đã khai. Quá trình khám xét nơi ở của S và U không phát hiện và thu giữ đồ vật tài liệu gì có liên quan đến hành vi mua bán số lô số đề. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý hình

sự đối với Phạm Văn S và Cao Thị U. Ngày 19/10/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định tách rút tài liệu để tiếp tục xác minh, khi đủ cã cứ sẽ xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với khách mua số lô, số đề của H và O là khách vãng lai, không có tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Hành vi đánh bạc Trần Văn N chưa đến mức xử lý hình sự, ngày 4/8/2107, cơ quan CSĐT Công an quận Nam Từ Liêm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại nghị định 167 NĐ/CP ngày 12/11/2013, mức phạt 350.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn H và Bùi Thị O khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 291/CT-VKS ngày 21/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Ngô Văn H và Bùi Thị O về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 1999. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Ngô Văn H 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 đến 48 tháng; Bùi Thị O 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Các bị cáo trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Từ ngày 19 đến ngày 20/6/2017, tại khu vực vỉa hè, gần Cục Đăng Kiểm Việt Nam trên đường ngã tư Q – X, thuộc phường Y, D, Hà Nội, Bùi Thị O đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề rồi chuyển bảng lô đề qua tin nhắn điện thoại cho Ngô Văn H ngày 19/6/2017 số tiền là 61.875.000 đồng, được hưởng lợi 297.000 đồng và ngày 20/6/2017 là 173.000 đồng, được hưởng lợi 34.600 đồng.

Cùng thời gian trên, tại số nhà 51, tổ 4, phường C, D, Hà Nội, Ngô Văn H đã tổ chức đánh bạc hình thức ghi lô đề cho Bùi Thị O và các khách vãng lai ngày 19/6/2017 với số tiền 84.247.000 đồng, được hưởng lợi 1.069.000 đồng; Ngày 20/6/2017 với số tiền 11.213.400 đồng, được hưởng lợi 892.000 đồng.

Căn cứ nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, hành vi tổ chức đánh bạc của Bùi Thị O ngày 20/6/2017 dưới 5.000.000 đồng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Ngô Văn H, Bùi Thị O phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì:
"1- Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm".

Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ chỉ xâm hại tới trật tự công cộng, xâm hại tới đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống các tệ nạn xã hội mà nó còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, cần xét xử nghiêm hành vi của các bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Ngô Văn H phạm tội có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 1999 cần áp dụng cho bị cáo.

Hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: hai bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị xét xử, bị cáo H có hai anh là liệt sỹ và mẹ bị cáo là mẹ Việt Nam Anh Hùng, bị cáo O có bố là người có công với cách mạng, chồng bị cáo đã từng tham gia quân ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 cần áp dụng đối với hai bị cáo.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự 1999 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng*"*. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh lắp sim số 0962409796, số tiền 7.150.000 đồng thu được từ việc ghi số lô, số đề của bị cáo cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Sung quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo Ngô Văn H 1961.000 đồng , bị cáo Bùi Thị O 331.600 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn H** và bị cáo **Bùi Thị O**phạm tội "*Tổ chức đánh bạc"*

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt **Ngô Văn H** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt **Bùi Thị O** 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tình từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Phong, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3.Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Buộc bị cáo Ngô Văn H nộp lại số tiền 1.961.000 đồng tiền thu lời bất chính, bị cáo Bùi Thị O nộp lại số tiền 331.600 đồng tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO3 plus, số tiền 3.507.000 đồng thu được từ việc ghi số lô, số đề của các bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 25 ngày 23 tháng11 năm 2017 của Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm ngày 23/11/2017 của Công an quận Nam Từ Liêm).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98; Khoản 2 Điều 99 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 28 Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà